

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **13** /2014/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày **25** tháng **3** năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính
và đơn vị sự nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh
về thực hiện cải cách hành chính**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ; Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 117/SNV-CCHC ngày tháng 21 tháng 02 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm Quyết định này Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh về thực hiện cải cách hành chính.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này. Định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Huyện, Thành, Thị ủy;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Hà Tĩnh;
- TT. Công báo - tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NC₁.
- Gửi: Bàn điện tử.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Kim Cự

QUY ĐỊNH

**Trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính
và đơn vị sự nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh về thực hiện cải cách hành chính**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 13 /2014/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 3 năm 2014 của UBND tỉnh)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp nhà nước các cấp (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị) trên địa bàn tỉnh về thực hiện cải cách hành chính; khen thưởng và xử lý kỷ luật đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện cải cách hành chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện cải cách hành chính, bao gồm:

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh.
2. Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp nhà nước thuộc các sở, ban, ngành cấp tỉnh.
4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.
5. Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

Điều 3. Mục đích

1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; cá nhân được giao nhiệm vụ tham mưu cho lãnh đạo các cấp trong chỉ đạo điều hành thực hiện cải cách hành chính.
2. Là cơ sở để đánh giá trách nhiệm người đứng đầu về tình hình, kết quả, hiệu quả thực hiện cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị.
3. Nâng cao năng lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính gắn liền với thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, cơ quan và thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhằm xây dựng cơ quan vững mạnh, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chương II

TRÁCH NHIỆM NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Điều 4. Trách nhiệm lãnh đạo, quản lý và điều hành thực hiện cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, điều hành, lập kế hoạch, chương trình, tổ chức, kiểm soát việc tổ chức, thực hiện cải cách hành chính ở cơ quan theo quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ trách nhiệm, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về quyết định của mình trong quá trình đề xuất, tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính có liên quan đến cơ quan, đơn vị.

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trong bố trí, sử dụng công chức, viên chức một cách phù hợp nhằm đẩy mạnh triển khai cải cách hành chính tại cơ quan thuộc quyền quản lý.

4. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong thực hiện cải cách hành chính đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, người đứng đầu quản lý, điều hành, giải quyết công việc đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định; phân công rõ người, rõ việc, kiểm tra, đôn đốc cấp phó và công chức thuộc quyền quản lý giải quyết công việc được giao; không đùn đẩy công việc thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan thuộc quyền quản lý cho cơ quan cấp trên hoặc sang cơ quan khác.

5. Khi cấp phó của người đứng đầu ký văn bản trình cấp trên phản ánh về các lĩnh vực quan trọng (quy hoạch, kế hoạch, đầu tư, tổ chức cán bộ, tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo), cấp trưởng phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.

6. Vào quý IV hàng năm, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm tiếp theo của cơ quan mình. Việc xây dựng phải căn cứ vào kế hoạch và chương trình của cơ quan cấp trên trực tiếp, phải đảm bảo đầy đủ những nội dung trong công tác cải cách hành chính, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế, trong đó nêu rõ từng công việc và kết quả cần đạt được, thời gian triển khai thực hiện, thời gian hoàn thành, người chịu trách nhiệm chủ trì, chịu trách nhiệm phối hợp, cơ chế giám sát, kiểm tra và kinh phí thực hiện.

7. Tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ các nội dung cải cách hành chính trong các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan cấp trên và của cơ quan mình tại cuộc họp triển khai công tác đầu năm.

8. Tham dự đầy đủ các cuộc họp triển khai các chủ trương, nhiệm vụ về cải cách hành chính của cơ quan cấp trên hoặc cơ quan được giao chủ trì tham mưu triệu tập, đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện đúng thời gian, nội dung, nhiệm vụ theo quy định.

9. Tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ việc thực hiện cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị nhằm đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện; khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân theo quy định.

10. Chỉ đạo việc thực hiện báo cáo cải cách hành chính theo quy định, đảm bảo về thời gian, nội dung, chất lượng theo yêu cầu.

Điều 5. Chỉ đạo cải cách thủ tục hành chính

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức và kiểm tra việc niêm yết, cập nhật Bộ thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị theo quy định.

2. Chủ động nghiên cứu, thực hiện đơn giản hóa thủ tục, quy trình giải quyết hồ sơ thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

3. Tổ chức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định; xử lý và kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

Điều 6. Giám sát, kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính

1. Căn cứ vào kế hoạch, tính chất và nội dung công việc, các yêu cầu về thời gian hoàn thành người đứng đầu cơ quan, đơn vị giao nhiệm vụ và quy định thời gian hoàn thành cụ thể cho từng tập thể, cá nhân trực tiếp thực hiện.

2. Việc kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên theo hình thức định kỳ hoặc đột xuất. Đối với việc kiểm tra cải cách hành chính theo định kỳ cần xây dựng kế hoạch, quy định nội dung kiểm tra, đối tượng được kiểm tra, thời gian kiểm tra, có hồ sơ lưu trữ kết quả kiểm tra, xử lý kết quả kiểm tra, theo dõi và giám sát tình hình thực hiện công việc sau kiểm tra.

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được kiểm tra tích cực, chủ động phối hợp với cơ quan kiểm tra và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các thông tin, báo cáo, số liệu theo yêu cầu của cơ quan kiểm tra.

Điều 7. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức thực hiện thủ tục hành chính và nhiệm vụ cải cách hành chính

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; kiểm tra công việc của cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

2. Kiểm tra, tự kiểm tra việc chấp hành, ban hành quy tắc ứng xử và kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong cơ quan, đơn vị.

3. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của trưởng các phòng, ban chuyên môn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ban, ngành. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện

cải cách hành chính của các phòng, ban chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ sở.

4. Chịu trách nhiệm nếu để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý có những hành vi: Sai quy định chức trách công vụ, đòi hỏi giấy tờ hồ sơ ngoài quy định, hướng dẫn bổ sung hồ sơ nhiều lần không thống nhất với nhau, cố tình kéo dài thời gian trả kết quả, chậm xử lý mà không có lý do chính đáng; có hành vi vơ vãnh, những nhiễu gây phiền hà cho nhân dân; ứng xử thiếu văn hóa, có thái độ vô cảm trước yêu cầu chính đáng của người dân.

Điều 8. Tham mưu thực hiện cải cách hành chính

1. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban ngành, các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện cải cách hành chính.

2. Người đứng đầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan trong thực hiện nội dung cải cách hành chính.

3. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ban, ngành thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện cải cách hành chính ở đơn vị, địa phương, đồng thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Chương III KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 9. Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu trong thực hiện cải cách hành chính

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính theo đánh giá hàng năm của tỉnh cho đơn vị mình.

- Mức độ hoàn thành nhiệm vụ: Tùy theo mức độ đạt được của đơn vị trong năm tại thang điểm quy định tại Quyết định số 3351/2012/QĐ-UBND ngày 08/11/2012 của UBND tỉnh.

- Khen thưởng:

+ Người đứng đầu chỉ đạo đơn vị đạt điểm khá trở lên về công tác CCHC thì được xem xét khen thưởng ở các hình thức khác từ bằng khen trở lên.

+ Người đứng đầu chỉ đạo cơ quan, đơn vị mình được đánh giá điểm cải cách hành chính của năm đạt 90 điểm trở lên thì đơn vị được đưa vào danh sách đề nghị khen thưởng chuyên đề về CCHC của tỉnh.

Điều 10. Những trường hợp xử lý; tăng nặng trách nhiệm; giảm một phần trách nhiệm đối với người đứng đầu, và hình thức xử lý

1. Những trường hợp xử lý:

Vi phạm nội dung trách nhiệm đối với người đứng đầu quy định tại Chương II Quy định này.

2. Những trường hợp tăng nặng trách nhiệm:

a. Để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý vi phạm công vụ hoặc có dư luận phản ánh về thái độ, hành vi công vụ mà không tiến hành xác minh, làm rõ; không có biện pháp kiên quyết để chấn chỉnh, xử lý hành vi vi phạm và không kịp thời áp dụng biện pháp khắc phục có hiệu quả.

b. Để tình trạng đơn, thư khiếu nại, tố cáo của người dân về công tác liên quan đến cải cách hành chính vượt cấp, kéo dài.

c. Xử lý không nghiêm minh các hành vi vi phạm các quy định của Trung ương, của tỉnh về cải cách hành chính của cấp dưới hoặc bao che cho hành vi vi phạm của cấp dưới.

d. Cấp dưới đã báo cáo, xin chỉ thị những vấn đề thuộc thẩm quyền của người đứng đầu về việc giải quyết những vấn đề liên quan đến cải cách hành chính nhưng không kịp thời giải quyết theo quy định.

đ. Tái phạm.

3. Giảm một phần trách nhiệm:

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị kịp thời xử lý theo quy định pháp luật các hành vi sai phạm của cấp dưới, có báo cáo đầy đủ, kịp thời, trung thực về cấp có thẩm quyền thì được miễn trừ một phần trách nhiệm.

4. Hình thức xử lý:

Căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, người đứng đầu cơ quan, đơn vị bị xử lý theo các hình thức quy định của pháp luật.

Điều 11. Thẩm quyền xử lý trách nhiệm người đứng đầu, trình tự, thủ tục xử lý trách nhiệm người đứng đầu

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị vi phạm Quy định này thì thẩm quyền xử lý trách nhiệm do cơ quan có thẩm quyền tiến hành xử lý kỷ luật và quyết định hình thức kỷ luật.

2. Quy trình, thủ tục xử lý trách nhiệm người đứng đầu được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của người đứng đầu trong xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức có hành vi vi phạm rõ ràng, cụ thể, quả tang

1. Khi nhận được văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về cải cách hành chính, trong thời hạn 05 ngày làm việc người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có liên quan xem xét, tiến hành các thủ tục xử lý trách nhiệm cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Trong trường hợp ý kiến của người đứng đầu cơ quan khác với ý kiến của cơ quan có thẩm quyền, thì người đứng đầu cơ quan có công chức vi phạm phải giải trình bằng văn bản gửi cơ quan có thẩm quyền. Cơ quan có thẩm quyền báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp đề xin ý kiến giải quyết.

3. Quy trình, thủ tục xử lý trách nhiệm đối với cá nhân vi phạm được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 13. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành Quy định này.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng xem xét, đánh giá mức độ thực hiện quy định trách nhiệm người đứng đầu trong quá trình thực hiện cải cách hành chính.

3. Tổng hợp các vụ việc vi phạm Quy định của các ngành, các cấp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Tổng hợp và đề xuất khen thưởng theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị

1. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, người đứng đầu có trách nhiệm triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Quy định này tại cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan thuộc quyền quản lý, đảm bảo người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý đều nắm vững và thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

2. Kiểm tra việc thực hiện và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

3. Tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất trong quá trình triển khai thực hiện Quy định. Báo cáo về Sở Nội vụ nếu có vụ việc vi phạm trách nhiệm người đứng đầu trước khi xử lý.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc có nội dung chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có văn bản phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /

DM

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Vô Kim Cự

